**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ H**
**TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HSST
Ngày: 8/7/2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên
Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung
Bà Phạm Thị Nga
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Công – Kiểm sát viên

Ngày 8 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đặng Tuấn A**, sinh năm 1973; Nơi sinh: Nam Định
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: tổ 11, phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Thế H (đã chết), Con bà: Đỗ Thị T
Có vợ là: Vũ Như Nh (đã ly hôn) và 02 con; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiến sự: Không

Nhân thân: Ngày 14/9/2011 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Hòa Bình

Ngày 25/8/2014 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/03/2021 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình,có mặt tại phiên tòa.

**Người chứng kiến:*

+ Anh Hoàng Tuấn D, sinh năm 1980
Nơi cư trú: tổ 18, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/03/2021, Đặng Tuấn A bắt xe buýt đi từ nhà đến khu vực Sở y tế tỉnh Hòa Bình mục đích để mua ma túy sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo mua được của người này 01 gói ma túy giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc sau đó bắt xe buýt đi về nhà, khi đi đến khu vực tổ 11, phường D, thành phố H thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 70/KLGĐ-CAT- PC 09 ngày 18/03/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "*Chất bột dạng cục màu trắng, hồng trong phong bì niêm phong ghi tên Đặng Tuấn A gửi giám định có khối lượng 0,17gam là ma túy" loại Heroine và Methamphetamine.*

Bản cáo trạng số: 62/CT- VKS ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Đặng Tuấn A về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như bản cáo trạng đã đề cập; Về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51,38,47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử phạt: Đặng Tuấn A mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi trích mẫu giám định.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Đặng Tuấn A khai nhận Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 12/03/2021, bị cáo bắt xe buýt đi từ nhà đến khu vực Sở y tế tỉnh Hòa Bình mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo mua được của người này 01 gói ma túy giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc sau đó bắt xe buýt đi về nhà, khi đi đến khu vực tổ 11, phường D, thành phố H thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan vụ án, phù hợp lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập.

Hành vi nêu trên của Đặng Tuấn A đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điều 249 BLHS. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ căn cứ kết luận: Đặng Tuấn A phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đặng Tuấn A là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì mục đích cá nhân, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn, mặt khác ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác, do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo, và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo thấy tội phạm bị cáo gây là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp và thủ nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân vào các năm 2011 và 2014, bị cáo bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và bị xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng đã được xóa.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên cần áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cho bị cáo khi quyết định hình phạt, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

Đối với người đàn ông bán chất ma túy cho bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng do không rõ lai lịch, địa chỉ nên chưa xác định được đối tượng cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục có kế hoạch xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

[5] Vế án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Đặng Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Từ các nhận định trên*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Đặng Tuấn A phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS, Điều 106,136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Đặng Tuấn A 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/03/2021.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên xuất hủy số ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, được niêm phong trong phong bì. Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 79/BB ngày 20 tháng 5 năm 2021, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

5. Về án phí: Đặng Tuấn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư Pháp tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- CQ THADS cùng cấp;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Bùi Thành Niên**